

Số: /SGDĐT-GDTrH-GDTX

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và
y tế trường học năm học 2024-2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Trung tâm GDTX tỉnh; TTGDNN-GDTX các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật;
- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện Công văn số 4719/BGDĐT-GDTC ngày 27/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất (GDTC), hoạt động thể thao (HĐTT) và y tế trường học (YTTH) năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất, hoạt động rèn luyện thể dục, thể thao cho học sinh, học viên; đặc biệt chú trọng áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe, chế độ dinh dưỡng của học sinh nhằm đảm bảo an toàn và thực hiện tốt mục tiêu phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ.

2. Tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; tập trung công tác phòng chống dịch bệnh, bệnh học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh, học viên. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình – nhà trường và xã hội để tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, quản lý trẻ em mầm non, học sinh, học viên trong và ngoài trường học đảm bảo an toàn, hiệu quả.

3. Tiếp tục duy trì, ổn định và phát triển các hệ thống giải thi đấu thể thao học sinh, học viên gắn với nội dung môn GDTC thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng kế hoạch tập luyện, tham gia Đại hội Thể dục thể thao của ngành và chuẩn bị lực lượng vận động viên tham gia Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh¹. Tăng cường tổ chức dạy bơi trong nhà trường và khuyến khích tổ chức các môn thể thao dân tộc phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

¹ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 22/7/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp và Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Đắk Lắk lần thứ X năm 2025-2026.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số (xây dựng, khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử,...) đối với công tác GDTC, HĐTT; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

5. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án tổng thể phát triển thể dục, thể thao trong trường học tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đề xuất, tham mưu xây dựng trong giai đoạn tiếp theo.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

I. CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HOẠT ĐỘNG THỂ THAO

1. Công tác giáo dục thể chất

1.1. Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, bố trí thời gian hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học và cách đánh giá tạo hứng thú và không gây áp lực cho HSSV trong quá trình tham gia học môn GDTC và HĐTT; tiếp cận theo hướng cá nhân hóa người học, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục; áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe học sinh, điều kiện thời tiết, khí hậu của địa phương.

1.2. Tổ chức các HĐTT của nhà trường gắn liền với nội dung môn GDTC; đa dạng hóa nội dung và các hình thức vận động, khuyến khích học sinh, học viên tích cực, chủ động tham gia rèn luyện nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi, điều kiện thực hiện của từng nhà trường; chuẩn bị điều kiện cần thiết để từng bước thực hiện môn bơi trong nhà trường; nhà trường có kế hoạch cụ thể để tổ chức các môn thể thao nói chung, đặc biệt quan tâm các môn thể thao dân tộc, võ tự vệ trong học sinh, học viên phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục.

1.3. Phối hợp với gia đình học sinh, học viên tăng cường bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực khoa học, hợp lý nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh, học viên.

2. Hoạt động thể thao

2.1. Tiếp tục triển khai và tổ chức tổng kết thực hiện Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án tổng thể phát triển thể dục, thể thao trong trường học tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025.

2.2. Đẩy mạnh phong trào thể thao trường học; khuyến khích, cổ vũ tinh thần luyện tập, tự nguyện lựa chọn môn thể thao phù hợp, tích cực tham gia các hoạt động thể dục, thể thao trong và ngoài nhà trường của học sinh, học viên. Thành lập và duy trì nền nếp, hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, liên trường; thành lập ít nhất 01 câu lạc bộ thể thao trong nhà trường...; phối hợp tốt giữa các câu lạc bộ với các trung tâm thể dục thể thao, các Hội võ thuật, các câu lạc bộ thể thao ngoài nhà trường nhằm tạo điều kiện và sân chơi bổ ích, lành mạnh cho học sinh, học viên.

2.3. Xây dựng kế hoạch tập luyện, tham gia Đại hội Thể dục thể thao của ngành và chuẩn bị lực lượng vận động viên tham gia Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh theo Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 22/7/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp và Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Đắk Lắk lần thứ X năm 2025-2026.

2.4. Tăng cường tổ chức các giải thi đấu thể thao từ cấp trường/cụm trường, cấp phòng GDĐT; chuẩn bị lực lượng tham gia các giải thể thao cấp tỉnh dành cho học sinh, học viên:

- + Giải Bơi học sinh phổ thông các cấp.
- + Giải Vovinam học sinh phổ thông các cấp.
- + Lễ phát động và Giải chạy học sinh, học viên S-Race 2025.
- + Tổ chức Lễ phát động và dạy bơi cho trẻ em trong dịp hè 2025.

Thành lập đội tuyển tham gia thi đấu các giải thể thao do Bộ GDĐT tổ chức:

- + Giải Bơi học sinh phổ thông toàn quốc.
- + Giải Vovinam học sinh phổ thông toàn quốc.

2.5. Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp dạy học cho đội ngũ giáo viên, giảng viên GDTC trong các cơ sở giáo dục; khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

2.6. Rà soát và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho GDTC, HĐTT trong các cơ sở giáo dục; xây dựng Chương trình phối hợp với cơ quan quản lý về thể dục, thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ công tác GDTC và HĐTT cho học sinh, học viên.

2.7. Các trường học có bể bơi phải tăng cường tổ chức hoạt động dạy bơi phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh; quản lý và sử dụng có hiệu quả các bể bơi đã được xây dựng, trang bị, tuyệt đối không để lãng phí, hư hỏng do chủ quan; tích cực chủ động xây dựng đề án cho thuê ngoài giờ dạy chính khóa, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện xã hội hóa nhằm duy trì hoạt động và phát huy hiệu quả của các bể bơi theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

II. CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

1. Công tác phòng, chống dịch bệnh

1.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế, Sở GDĐT và của các cơ quan có liên quan về công tác phòng, chống dịch bệnh. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, học viên; xây dựng kế hoạch cụ thể của nhà trường theo tuần, tháng, học kỳ... để tổ chức tuyên truyền đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

1.2. Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế tại địa phương đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên và cha mẹ học sinh, học viên về việc đảm bảo an toàn, vệ sinh trường học, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ em; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh, nhất là dịch sốt xuất huyết, dịch tay chân miệng, đau mắt đỏ...; kịp thời xử lý, không để lây lan bệnh trong nhà trường.

2. Triển khai các chương trình, kế hoạch về công tác y tế trường học

2.1. Tổ chức tổng kết thực hiện các chương trình, đề án của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ GDĐT và kế hoạch của tỉnh về công tác YTTH, cụ thể như: Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Thông tin tuyên truyền Sức khỏe học đường; Chương trình YTTH trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 16/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 20/01/2022 về việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, học viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025; Chương trình Mắt học đường, Nha học đường; Chương trình sức khỏe học đường và Chương trình YTTH trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn đến năm 2026 (ban hành kèm theo Quyết định số 2616/QĐ-BYT ngày 04/9/2024 của Bộ Y tế)...

2.3. Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai công tác y tế trường học đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục (Thông tư liên tịch số 13). Trong đó, chú ý tập trung các nội dung:

+ Tổ chức thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe cho học sinh, học viên. Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị chuyên khoa cho học sinh. Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh, học viên theo mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 13;

+ Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, học viên; kịp thời phát hiện các bệnh giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định;

+ Tư vấn cho học sinh, học viên, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, học viên về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh, học viên; hướng dẫn cho học sinh, học viên biết tự chăm sóc sức khỏe; trường học trong trường học có học sinh, học viên khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho các em hòa nhập thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe.... Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Hòa nhập tổ chức các lớp tập huấn và truyền thông cho giáo viên, thanh thiếu niên khuyết tật và cha mẹ/người chăm sóc các em nhằm nâng cao nhận thức về quyền của người khuyết tật nói chung và quyền sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục của thanh thiếu niên khuyết tật.

2.4. Tiếp tục xây dựng và thực hiện Kế hoạch hành động của Ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trường học giai đoạn 2023-2026. Triển khai tổ chức tuyên truyền, hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường hàng năm đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên của đơn vị. Tích cực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương để tuyên truyền nâng cao hiểu biết, trách nhiệm, sự tham gia của người dân, hộ gia đình, cộng đồng trong việc thúc đẩy thực hiện cấp nước an toàn, bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước; chủ động triển khai các giải pháp cấp nước, thu trữ nước an toàn để đảm bảo đủ nước sạch, nhất là những khu vực chịu ảnh hưởng của nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước; thực hiện vệ sinh môi trường và thực hành tốt vệ sinh cá nhân, hướng tới bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng cuộc sống và đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

2.5. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, công tác dân số trong tình hình mới, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; đẩy mạnh phòng, chống tác hại của thuốc lá (đặc biệt là tác hại của thuốc lá điện tử, thuốc nung nóng...), rượu, bia đối với học sinh, học viên. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tuyên truyền, hướng dẫn, vận động thực hiện Bảo hiểm y tế bắt buộc đối với HSSV theo Hướng dẫn liên ngành 1779/HDLN-BHXH-SGDĐT ngày 16/8/2024 về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025; chú trọng bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của học sinh, học viên trong trường học và hỗ trợ học sinh, học viên có hoàn cảnh khó khăn tham gia Bảo hiểm y tế.

2.6. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế trường học chuyên trách và kiêm nhiệm theo quy định; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học các cấp về công tác YTTH; xây dựng và triển khai các mô hình hiệu quả về công tác y tế trường học tại địa phương, đơn vị; tổng hợp và báo cáo về Sở GDĐT để nghiên cứu triển khai nhân rộng trong toàn tỉnh.

III. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ TRẺ EM

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17/CT-TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục và các Thông tư, quy định của Bộ Y tế, Bộ GDĐT về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm. Các nhà trường có tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú cho học sinh, học viên phải chất hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện của các cá nhân, bộ phận có liên quan.

2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tăng cường công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh; tăng cường, đổi mới công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, HSSV. Đẩy mạnh phong trào học bơi an toàn, phòng chống đuối nước trong các trường và tổ chức dạy bơi cho học sinh, học viên đảm bảo nghiêm túc hiệu quả.

3. Triển khai thực hiện Quyết định 1254/QĐ-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 của ngành Giáo dục” và các tài liệu hướng dẫn thực hiện quyền trẻ em trong các cơ sở giáo dục; phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em như: Luật Trẻ em năm 2016 và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016 và các văn bản quy định về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV về tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống xâm hại trẻ em...

4. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong phòng, chống bạo lực học đường, chống xâm hại trẻ em; chủ động trong phòng, ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ học sinh có nguy cơ và bị xâm hại, bị bạo lực học đường để kịp thời thông báo, cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc điều tra, xử lý các vụ việc xảy ra, đồng thời quan tâm, động viên tinh thần các em; thường xuyên theo dõi, uốn nắn các em học sinh, học viên có biểu hiện ham chơi, đua đòi, chán học, bỏ học; tạo môi trường lành mạnh để các em học tập, vui chơi, phát triển toàn diện.

5. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, tư vấn và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/6) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

6. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản cho học sinh, học viên; trang bị các kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục cho trẻ em, học sinh; tạo cơ hội học tập cho trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo; chống kỳ thị, phân biệt đối xử, kỳ thị với trẻ em tự kỷ, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ những nội dung hướng dẫn của Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch triển khai công tác GDTC, HĐTT và YTTH năm học 2024-2025 phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; tổ chức quán triệt, triển khai đến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người học và các đơn vị để thực hiện.

2. Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc căn cứ nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 – 2025 và hướng dẫn này để chủ động lập kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ GDTC, HĐTT và YTTH.

3. Chế độ báo cáo

- Thường xuyên cập nhật, khai thác thông tin liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, tin bài về công tác GDTC, HĐTT và YTTH trên cổng thông tin điện tử của tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác GDTC, HĐTT và YTTH năm học 2024-2025 (học kỳ I trước ngày 15/01/2025; học kỳ II trước ngày 20/6/2025) và báo cáo đột xuất khi được yêu cầu và cung cấp thông tin mang tính thời sự của địa phương về Sở GDĐT để kịp thời phối hợp xử lý.

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ phòng GDTrH-GDTX, Sở GDĐT để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên (*để t/h*);
- Vụ GDTC, Bộ GDĐT (*để b/c*);
- UBND tỉnh (*để b/c*);
- Các Sở VH TTDL, LĐTBXH, Y tế (*để p/h*);
- UBND các h,tx,tp(*để p/h*);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (*để theo dõi c/d*);
- Các phòng CMNV thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Tường Hiệp